

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2018/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị
trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2017;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2018 và của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1656/BNV-TCBC ngày 19 tháng 4 năm 2018;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội.

Điều 1. Thí điểm thành lập và vị trí, chức năng của Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị

1. Thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trên cơ sở tổ chức lại Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã thuộc Thanh tra Sở Xây dựng thành phố Hà Nội.

2. Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị là tổ chức hành chính trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là cấp huyện), có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực thi các quy định pháp luật trong lĩnh vực trật tự xây dựng đô thị.

Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị được trang bị phương tiện làm việc theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện và sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng.

3. Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị có trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn. Phát hiện, lập hồ sơ xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đô thị theo quy định của pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo thẩm quyền.

2. Thông báo, kiến nghị và gửi tài liệu có liên quan cho Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xem xét, khởi tố đối với người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy định của pháp luật.

3. Được yêu cầu các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp các tài liệu như: hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng, giấy phép xây dựng và các tài liệu liên quan khác phục vụ cho công tác kiểm tra; yêu cầu các chủ đầu tư xuất trình giấy phép xây dựng, các tài liệu liên quan đến việc xây dựng công trình.

4. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và với Thanh tra quận, huyện, thị xã tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn quận, huyện, thị xã; lập chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

5. Thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Xây dựng.

6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

7. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chính sách, chế độ tiền lương, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật hoặc theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.